

CÔNG NHÂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ XÃ HỘI

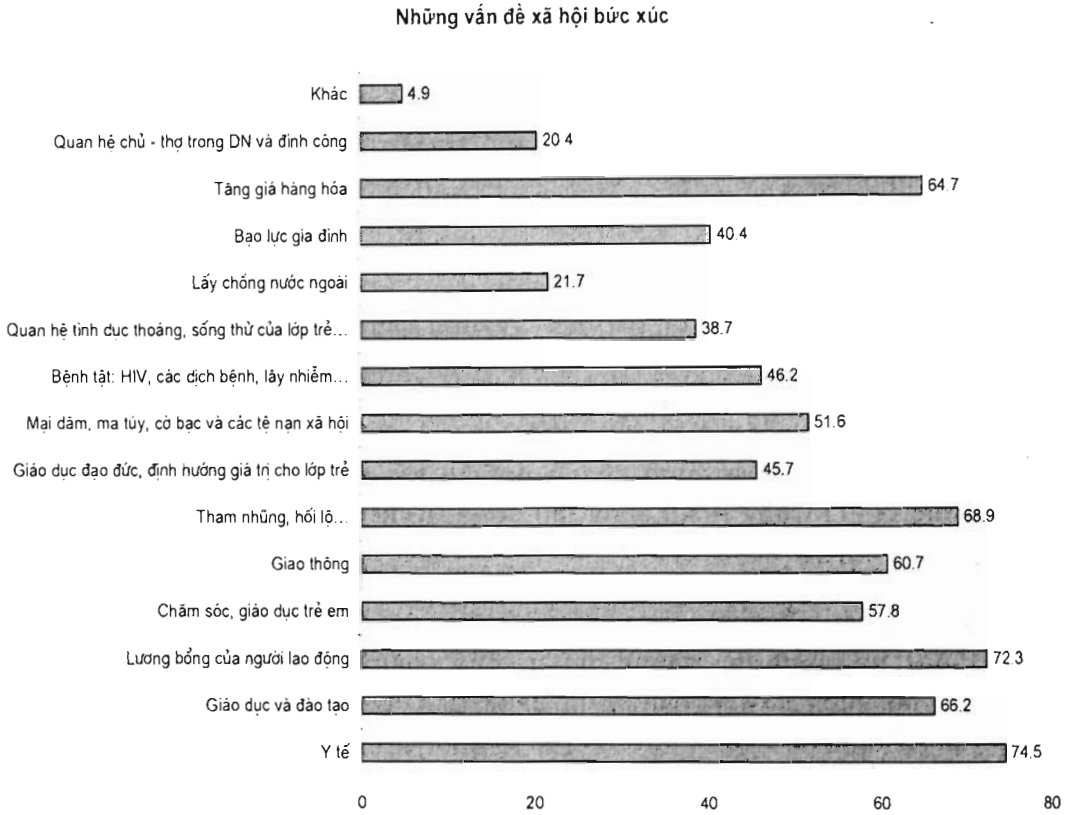
Mai Thị Việt Thắng
Viện Tâm lý học.

Trong khuôn khổ đề tài cấp Bộ - Những vấn đề tâm lý cơ bản của người công nhân trong các doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp tư nhân - do Viện Tâm lý học tiến hành năm 2008, chúng tôi dành một phần đi sâu tìm hiểu về suy nghĩ, thái độ của những người công nhân trong các loại hình doanh nghiệp với các vấn đề xã hội. Hai nội dung cụ thể là (1) Công nhân đang lao động trong các loại hình doanh nghiệp nêu trên có quan tâm đến các vấn đề xã hội hay không, những vấn đề xã hội bức xúc theo ý kiến của người công nhân là gì?; (2) Những vấn đề xã hội mà những người công nhân đang mong muốn giải quyết nhất là gì?; và (3) Những nguồn thông tin chính mà những người công nhân thu thập và nắm bắt về các vấn đề xã hội hiện nay ở Việt Nam. Nghiên cứu của chúng tôi áp dụng các phương pháp nghiên cứu chính như phương pháp nghiên cứu tài liệu, văn bản; phương pháp điều tra bằng bảng hỏi; phương pháp phỏng vấn sâu; phương pháp thảo luận nhóm tập trung; phương pháp quan sát; phương pháp phân tích số liệu. Khoảng gần 900 công nhân thuộc các doanh nghiệp đã tham gia trả lời phiếu điều tra bằng bảng hỏi, và khoảng 30 người làm công tác quản lý và công nhân tham gia trả lời phỏng vấn sâu trong nghiên cứu này.

1. Sự quan tâm của công nhân đang lao động trong các loại hình doanh nghiệp đối với các vấn đề xã hội

14 vấn đề bức xúc theo quan điểm chủ quan của những người nghiên cứu được nêu ra để hỏi ý kiến của những người công nhân bao gồm (1) vấn đề y tế, (2) giáo dục và đào tạo, (3) lương bổng của người lao động, (4) chăm sóc, giáo dục trẻ em, (5) giao thông, (6) tham nhũng hối lộ, (7) giáo dục đạo đức, định hướng giá trị cho lớp trẻ, (8) mại dâm, ma túy, cờ bạc và các tệ nạn xã hội, (9) bệnh tật (HIV, các dịch bệnh, lây nhiễm...), (10) quan hệ tình dục thoáng, sống thử của lớp trẻ, (11) lấy chồng nước ngoài, (12) bạo lực gia đình,

(13) tăng giá hàng hoá, (14) quan hệ chủ - thợ trong doanh nghiệp và đình công, và những vấn đề khác. Kết quả cụ thể được trình bày ở biểu đồ sau:



Biểu đồ 1: Những vấn đề xã hội bức xúc

Trong tổng cộng 14 vấn đề xã hội bức xúc, theo cách nhìn nhận của những người công nhân là vấn đề y tế với tỷ lệ 74.5% số người được hỏi lựa chọn phương án này. Vấn đề bức xúc thứ hai là lương bổng của người lao động với 72.3% số người được hỏi trả lời, vấn đề thứ ba là tham nhũng hối lộ với 68.9% số người được hỏi trả lời phương án này. Tiếp theo là những vấn đề như giáo dục, đào tạo (với 66.2% số người được hỏi lựa chọn), tăng giá hàng hoá (64.7%), giao thông (60.7%), chăm sóc giáo dục trẻ em (60.7%), mại dâm, ma túy, cờ bạc, tệ nạn xã hội (51.6%), bệnh tật (46.2%), giáo dục định hướng giá trị sống cho lớp trẻ (45.7%). Tiếp theo là bạo lực gia đình, với 40.4% số người được hỏi lựa chọn, vấn đề quan hệ tình dục thoáng, sống thử trong lớp trẻ

(38.7%), lấy chồng nước ngoài được xếp thứ 13 với 21.7% lựa chọn, và vấn đề cuối cùng là vấn đề *quan hệ chủ thợ trong doanh nghiệp* với 20.4%.

Điều đó chứng tỏ những người công nhân quan tâm đến nhiều vấn đề xã hội đang gây bức xúc hiện nay. Những vấn đề xã hội bức xúc cần giải quyết trong bảng hỏi của chúng tôi được đưa ra có nhiều vấn đề tương tự với những tổng kết của những phương tiện truyền thông về những vấn đề xã hội nổi bật trong năm 2007, ví dụ, theo tổng kết của Vietbao online, hay theo tổng kết của một số trang web có thông tin đa chiều như Cafenet. Có thể nhìn thấy rõ ràng rằng, có đến 4/10 vấn đề được Việt báo tổng kết đã được đưa ra trong bảng hỏi của chúng tôi. Đó là những vấn đề về *chăm sóc bảo vệ trẻ em, vấn đề giao thông, và vấn đề giáo dục*. Hay theo diễn đàn Cafenet, cũng có đến 4 vấn đề quan trọng đã được chúng tôi lựa chọn và đưa vào để tìm hiểu ý kiến của những người công nhân về các vấn đề xã hội như *vấn đề tình dục, lối sống của lớp trẻ, vấn đề chăm sóc giáo dục trẻ em, vấn đề lạm phát, giá cả tăng cao, và vấn đề đình công tự phát của công nhân*.

Sau khi tìm hiểu về sự quan tâm của công nhân về những vấn đề xã hội bức xúc hiện nay, chúng tôi tìm hiểu thêm về những vấn đề bức xúc cần giải quyết nhất. Kết quả cho thấy, vấn đề cần quan tâm giải quyết nhất là vấn đề *lương bổng của người lao động* với 25% số người trả lời, tiếp theo là *vấn đề y tế* với 21.8% người trả lời, vấn đề thứ ba là *vấn đề quan hệ chủ thợ trong doanh nghiệp và đình công* cũng với 21.8%. Ngoài ra, những vấn đề như giáo dục, chăm sóc giáo dục trẻ em cũng được liệt kê nhưng với tỷ lệ không cao.

Qua đây, chúng tôi nhận thấy, một mặt những người công nhân rất quan tâm đến 14 vấn đề xã hội bức xúc, nhưng việc lựa chọn những vấn đề cần giải quyết nhất có khác biệt. Những vấn đề cần quan tâm giải quyết nhất, theo quan điểm của người công nhân, đều liên quan trực tiếp đến lợi ích của họ: vấn đề lương bổng của người lao động và quan hệ chủ thợ trong doanh nghiệp, đình công. Trong khuôn khổ đề tài của mình, chúng tôi không có điều kiện để tìm hiểu thêm về vấn đề này, nhưng rõ ràng đây là một bằng chứng rõ rệt về những mối quan tâm của những người công nhân hiện nay. Chúng ta có thể nghe thấy người ta nhắc nhiều đến vấn đề lương bổng của người lao động và vấn đề quan hệ chủ thợ trong doanh nghiệp trên nhiều phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là sau khi có những vụ đình công tự phát của công nhân lao động trên nhiều vùng miền của đất nước. Trong nhiều bài viết mang tính phản ánh sự kiện, nhiều người đã cho rằng chính sách lương bổng của người lao động của người công nhân Việt Nam hiện nay thấp, chưa đủ trang trải cho cuộc sống và sinh hoạt. Qua số liệu nghiên cứu của chúng tôi có chiều ủng hộ cho những nhận định vừa nêu.

2. Phương tiện nhận biết các vấn đề xã hội của người công nhân

Trong bảng hỏi của mình, chúng tôi tập trung tìm hiểu cách thức những người công nhân tiếp nhận các thông tin về những vấn đề xã hội. Các nguồn thông tin được chúng tôi liệt kê bao gồm: (1) Các phương tiện thông tin đại chúng - báo đài, ti vi..., (2) Internet, (3) Tự quan sát trong xã hội, (4) Nghe bạn bè và người quen nói lại, và (5) Vô tình nghe được từ người khác.

Bảng 1: Nguồn thông tin những người công nhân thu nhập về các vấn đề xã hội

Anh/chị thường tìm hiểu thông tin về các vấn đề trên qua	DNNN		DN Nước ngoài		DN Tư nhân		Tổng		P
Các phương tiện thông tin đại chúng	87.2	136	90.0	144	87.5	84	88.3	364	0.71
Internet	14.1	22	29.4	47	30.2	29	23.8	98	0.00
Tự quan sát trong xã hội	30.8	48	32.5	52	35.4	34	32.5	134	0.75
Nghe qua bạn bè và người quen nói lại	9.6	15	11.3	18	7.3	7	9.7	40	0.59
Vô tình nghe được từ người khác	3.2	5	2.5	4	2.1	2	2.7	11	0.85

Qua bảng trên chúng ta có thể thấy, các phương tiện thông tin đại chúng (báo đài, ti vi...) là nguồn thông tin chính chuyển tải đến cho những người công nhân về các vấn đề xã hội nổi bật với 88.3%. Tiếp đó là do sự tự quan sát trong xã hội của những người công nhân với tỷ lệ 32.5%. Nguồn thông tin đến từ internet chưa phải là một nguồn cung cấp cơ bản nhất của những người công nhân nên chỉ chiếm tỷ lệ khiêm tốn là 23.8%. Còn lại là 9.7% do nghe qua bạn bè và người quen nói lại, và 2.7% là vô tình nghe được từ người khác.

Sự khác biệt có ý nghĩa nhất mà chúng tôi muốn đề cập ở đây là việc tiếp cận các nguồn thông tin từ internet giữa những công nhân đang làm việc trong các môi trường khác nhau. Trong khi có đến 30.2% những người công nhân đang làm việc trong các doanh nghiệp tư nhân và 29.4% những người công nhân đang làm việc trong các doanh nghiệp nước ngoài cho biết họ tiếp cận được những vấn đề xã hội bức xúc cần giải quyết qua internet thì chỉ có 14.1% những người công nhân đang làm việc trong doanh nghiệp Nhà nước cho biết họ nhận biết về các vấn đề xã hội bức xúc qua nguồn tin từ internet. Trong xu thế phát triển hiện nay, internet ngày càng trở nên quan trọng, cung cấp một lượng thông tin lớn đến độc giả, và tỷ lệ người sử dụng internet ở Việt Nam không ngừng tăng lên qua hàng năm, thì việc cập nhật các thông tin qua internet có thể trở thành phổ biến với nhiều đối tượng trong tổng số dân nước

ta. Ví dụ, nếu năm 2000 mới chỉ có 500 ngàn người sử dụng internet thì đến năm 2005, số người sử dụng internet là 7504 ngàn người. Qua câu trả lời của những người công nhân đang làm việc trong những môi trường khác nhau về việc sử dụng internet như một kênh thu nhập thông tin đã đặt cho người nghiên cứu một số câu hỏi: (1) Phải chăng những người công nhân đang làm việc trong các doanh nghiệp tư nhân và nước ngoài có điều kiện tiếp xúc nhiều hơn với phương tiện thông tin mới mẻ này nhiều hơn so với những công nhân đang làm việc trong các doanh nghiệp Nhà nước, (2) Những công nhân đang làm việc trong các doanh nghiệp Nhà nước không chú ý, tập trung khai thác thông tin về những vấn đề xã hội qua phương tiện truyền thông mang tính hiện đại và ưu việt này?

Ngoài ra, những nguồn tin mang tính phi chính thức khác như tự vô tình nghe được từ người khác, nghe bạn bè và người quen nói lại... chiếm tỷ lệ không cao. Rõ ràng, những nguồn thông tin mang tính chính thức ngày càng trở nên quan trọng hơn trong việc chuyển tải thông tin đến những người công nhân.

Theo phản ánh của những người công nhân tham gia phỏng vấn, nguồn thông tin giúp họ tìm hiểu về các vấn đề xã hội nổi cộm cần quan tâm giải quyết chủ yếu là từ các phương tiện thông tin đại chúng như đài, báo, ti vi, phương tiện truyền thanh, truyền hình... Một nguồn thứ hai là do sự tự quan sát của bản thân những người công nhân cũng đưa lại một nguồn tin khá lớn. Nguồn thông tin thứ ba, là từ internet, một nguồn thông tin ngày càng trở nên phổ biến trong xã hội hiện nay.

Tóm lại, trong nghiên cứu của mình, chúng tôi nhận thấy những người công nhân có bày tỏ sự quan tâm của mình đến tất cả những vấn đề xã hội bức xúc hiện nay. Những vấn đề xã hội bức xúc cần giải quyết hiện nay, theo ý kiến của người công nhân đều có liên quan trực tiếp đến cuộc sống của họ như vấn đề lao động, lương bổng. Những nguồn thông tin chính thức đóng vai trò quan trọng trong việc chuyển tải những thông tin xã hội đến người công nhân, trong khi đó, những nguồn cung cấp thông tin không chính thức không phát huy tác dụng trong việc chuyển tải các vấn đề xã hội đến người công nhân. Đây là hai vấn đề quan trọng mà những người làm chính sách liên quan đến người công nhân cần quan tâm lưu ý.

Tài liệu tham khảo

1. Sự kiện xã hội nổi bật năm 2007, <http://vietbao.vn/Xa-hoi/10-su-kien-xa-hoi-noi-bat-nam-2007/65116128/157/>.
2. <http://www.x-cafevn.org/forum/showthread.php?t=10054>.

3. Lương công nhân ở Trung Quốc cao gấp 3.5 lần lương công nhân ở Việt Nam, <http://baovelaodong.com/>
4. Doanh nghiệp tăng 15% lương cho người lao động, <http://vietnamnet.vn/kinhte/2008/10/806650/>
5. Lương phải đảm bảo khuyến khích được người lao động, <http://dantri.com.vn/vieclam/Luong-phai-dam-bao-khuyen-khich-duoc-nguoi-lao-dong/2007/12/209132.vip>
6. Trần Trí - Châu Á – Thái Bình Dương, Dân nghèo khổ vì “tham nhũng vặt” <http://www.sggp.org.vn/thegioi/2008/7/158220/>
7. Minh Tân, Vì sao có những “vấn nạn” trong dịch vụ y tế, <http://dantri.com.vn/News/PrintView.aspx?ID=196576>
8. Để giữ mãi sự cao quý cho nghề thầy thuốc. Diễn đàn vietnam net nhân dịp ngày thầy thuốc Việt Nam. http://vietnamnet.vn/service/show_forum.vnn?forumid=106540&page=5
9. Hương Cát, Bác sỹ kiếm lời, người nhà bệnh nhân bán loạn, <http://vietnamnet.vn/xahoi/2008/11/814932/>.
10. Trần Hồng Hải, Ba vấn đề "nổi cộm" trong nền giáo dục Việt Nam , <http://www.nld.com.vn/tintuc/ban-doc/dien-dan/174991.asp>
11. Quốc Dũng, Những tiêu cực, bệnh thành tích trong giáo dục, <http://vietbao.vn/Giao-duc/Nhung-tieu-cuc-benh-thanh-tich-noi-com-trong-giao-duc/40171128/202/>
12. Đặng Ngọc, Bức xúc vấn đề giao thông và ô nhiễm môi trường, <http://www.laodong.com.vn/Home/Buc-xuc-van-de-giao-thong-va-o-nhiem-moi-truong/20087/95815.laodong>.
13. Toàn cảnh CNTT VN (2004-2005) (http://www.hca.org.vn/su_kien/CNTTVN2005.htm).